

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT NHÁNH 3: “AN TOÀN KHI VUI CHƠI”

Từ 11/11/2024-> đến 16/11/2024

Giáo viên thực hiện: Đào Thị Huệ

1. Đón trả trẻ

HOẠT ĐỘNG PHÂN PHỐI VÀO CÁC NGÀY TRONG TUẦN	Ghi chú
* Tiếp tục rèn trẻ: - Đến lớp không khóc nhè, tự giác vào lớp, chào cô chào bố mẹ. - Rèn kỹ năng cất đồ chơi, đi vệ sinh, dạo chơi, vào bàn ăn, đi ngủ. * Trò chuyện, hướng dẫn phụ huynh : - Xử lý khi trẻ bị kẹt ngón tay - Thực hành : Một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp - Thực hành bê ghế bằng 2 tay xếp ghế đúng nơi quy định. - Lắng nghe và trao đổi, giao tiếp trò chuyện với trẻ * Trò chuyện với trẻ về chủ đề . - Trò chuyện về hành động an toàn, không an toàn khi vui chơi trong lớp, trong trường - Cho trẻ xem các hình ảnh, bài hát, bài thơ...theo chủ đề. - Trò chuyện với trẻ nhận biết một số vật dụng, đồ dùng, khu vực, hành động nguy hiểm mất an toàn trong lớp, các khu vực chơi ngoài sân trường như : leo trèo, va chạm, té ngã, nguồn điện nguy hiểm hay tiếp xúc với vật sắc nhọn. - Trò chuyện với trẻ cách tránh xa hoặc cách xử lý khi gặp những tình huống nguy hiểm - TC: Cảm xúc của bé, hãy làm theo tôi. ..	-

2. Thể dục sáng

HOẠT ĐỘNG PHÂN PHỐI VÀO CÁC NGÀY TRONG TUẦN	Ghi chú
1. Khởi động: Cho trẻ đi đội hình vòng tròn với các kiểu đi: Đi chậm, đi nhanh, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường.... TDS: Co duỗi các ngón tay, đan các ngón tay vào nhau	

2. Bài tập phát triển chung. + Hô hấp: Thổi bóng TẬP VỚI GẬY" - ĐT 1: Giơ gậy lên cao - ĐT 2: Cúi người đặt gậy - ĐT 3: Ngồi xuống, đưa gậy về phía trước - ĐT 4: Dậm chân - Tập theo cô + Chơi trò chơi : Bắt bướm, Trời nắng trời mưa, tìm về đúng nhà., Tìm nơi an toàn 3.Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng .	
---	--

3. Chơi tập có chủ định

	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
	Ngày 11/11/2024	Ngày 12/11/2024	Ngày 13/11/2024	Ngày 14/11/2024	Ngày 15/11/2024	Ngày 16/11/2024	
	PTTC VĐT:Xếp chồng 6-8 khối	PTNT Phân biệt màu xanh - màu vàng	PTNT Nhận biết trơn(nhẵn)- xù xì	PTNN KTTN Chú vịt xám	PT TCKNXH Nặn phao boi(M)	PT TCKNXH KNVĐ: Phích nước NH: Cẩn thận bị bỏng -TCAN: Tai ai tinh	

4. Chơi tập ngoài trời

	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
	Ngày 11/11/2024	Ngày 12/11/2024	Ngày 13/11/2024	Ngày 14/11/2024	Ngày 15/11/2024	Ngày 16/11/2024	
	*Quan sát : Sân trường Trò chơi: Hãy	*Quan sát: Khu lan can ở cổng trường	* QS Nhà bóng - TCVD: Con đường an toàn	* Quan sát sự đổi màu của nước	* Quan sát nhẵn, xù xì -TCVD:Hãy	Quan sát :Dòng chảy của nước - TCVD: Thi xem	

	làm theo tôi Chơi tự do ngoài trời	- Trò chơi: Làm theo chỉ dẫn - Chơi tự do ngoài trời	- Chơi tự do ngoài trời	- TCVD: "Ai đang ẩn sau nụ cười?"Chơi tự do ngoài trời	chọn đúng Chơi tự do ngoài trời	ai nhanh - Chơi tự do ngoài trời	
--	---------------------------------------	---	-------------------------	--	------------------------------------	-------------------------------------	--

5. Chơi tập theo ý thích buổi sáng

KHU VỰC CHƠI	NỘI DUNG	MỤC ĐÍCH YÊU CẦU	CHUẨN BỊ	TIẾN HÀNH
a.Thao tác vai	TC1: Chơi bé em búp bê cho em ăn, cho em đi dạo	* Kiến thức: - Trẻ biết tên góc chơi, tên các trò chơi - Biết bắt chước được một vài hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (bé búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...) * Kỹ năng: - Rèn cho trẻ có một số kỹ năng thể hiện một vài hành động phù hợp với vai chơi của mình (dưới sự hướng dẫn của cô) * Thái độ: - Trẻ hứng thú, tích cực tham gia chơi biết đoàn kết trong khi chơi.	- Búp bê bé trai, búp bê bé gái , bát, thìa, khăn - Giường, quần áo, váy búp bê.	1.Ổn định tổ chức : 2. Thảo luận: - Trò chuyện với trẻ, về chủ đề . Cô nhận xét giờ chơi hôm trước Cô nhớ nhắc nhở kĩ năng chơi: Không tranh giành đồ chơi của bạn trong khi chơi, khi chơi xong cất đồ chơi đúng nơi quy định - Tc: Tìm ký hiệu góc chơi - Cô giới thiệu ký hiệu các góc chơi Hỏi trẻ thích chơi trò chơi góc nào? Cho trẻ kể tên các góc chơi trẻ thích về chủ đề - Cô dẫn trẻ đến từng góc chơi giới thiệu các trò chơi
	TC 2: Ru búp bê ngủ			
	TC 3: Chơi nấu ăn		- Đồ dùng , đồ chơi nấu ăn - Xoong, chảo, các loại thực phẩm: cá, rau, củ.. - Bát thìa, đũa, đĩa, khăn lau tay, mắm muối...	

b.Hoạt động với đồ vật, đồ chơi	TC 1: Xếp chồng, lồng hộp.	*Kiến thức: - Trẻ biết tên góc, ký hiệu góc chơi, tên trò chơi, biết cách chơi các trò chơi theo mảng tường gợi ý dưới sự hướng dẫn của cô giáo. - Biết xếp chồng, lồng hộp ghép hình, chọn đúng màu. - Trẻ nhận biết được hành vi đúng sai mất an toàn khi bơi	- Đồ chơi lồng tháp, lồng hộp - Bộ đóng cộc bàn gỗ, búa baby. - Bảng chơi phân loại đồ dùng Lô tô đồ chơi Bảng chơi nhận biết phân biệt màu.. - Tranh gợi ý - Hộp tìm hình ảnh hành vi đúng sai mất an toàn . - Hình ảnh đồ dùng an toàn – đồ chơi không an toàn - Bảng chơi ghép hình, so hình đồ dùng an toàn – không an toàn ,(hình rời). - Đồ chơi lắp ghép, gạch, vỏ sữa - Bảng chơi các đồ vật cứng – mềm	có trong các góc , trẻ dần chọn ký hiệu góc chơi - Trẻ nhẹ nhàng về góc chơi và tự lấy đồ chơi theo ý thích. 3. Quá trình chơi: - Phân công các cô phụ trách các góc như sau: - Trong khi trẻ chơi cô quan sát, giám sát trẻ chơi, gợi ý để trẻ chọn đồ chơi, trò chơi và tự chơi theo ý thích. - Cô gợi mở, điều chỉnh, khuyến khích, hướng dẫn trẻ thực hiện đúng thao tác, kỹ năng (đặc biệt các kỹ năng trẻ mới làm quen: nấu cơm, nấu cháo, xúc cho em ăn, ru em ngủ, kể chuyện với rối ngón tay) - Cô trò chuyện giúp đỡ trẻ khi cần thiết. - Động viên hướng dẫn gợi ý trẻ chuyển góc chơi nếu trẻ không còn hứng thú với nhóm đang chơi.
	TC 2: Nhận biết phân biệt màu đồ dùng đồ chơi			
	TC 3: Thả bóng, thả hình			
	TC 4: Ghép hình			
	-TC 5 Nhận biết đồ dùng - đồ chơi an toàn	- Chơi xếp, lắp ghép. Thực hiện lắp ghép xếp cạnh xếp chồng - Bé tập chơi ghép hình. Thực hành các mảnh ghép rời, tạo thành hình bức tranh - Trẻ cảm nhận được vật cứng – vật mềm, trơn nhẵn – xù xì khi sờ vào, chạm vào.		
	TC 6: Nhận biết hành vi đúng sai			
	TC7: Cảm nhận của bé			
	TC 8 : Xếp khu vui chơi	*Kỹ năng - Rèn cho trẻ KN chơi các trò chơi, phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: xếp chồng , xếp cạnh - Rèn kỹ năng cảm nhận khi sờ nắn các đồ vật khác nhau		
	TC 9 : So hình			

c.Vận động	TC 1: Lái xe, ném vòng ,bóng, bánh xe lăn	* Kiến thức - Trẻ biết tên góc chơi, tên trò chơi, biết cách chơi. - Trẻ biết chơi xe đẩy tập đi, đẩy xe. kéo xe - Trẻ biết cài cởi cúc áo , mặc áo bơi, cài khuy, buộc tóc cho búp bê , biết luồn dây Biết đóng cọc bàn gỗ, búa baby * Kỹ năng - Rèn kỹ năng sự khéo léo của đôi tay, ngón tay * Thái độ: Trẻ đoàn kết trong khi chơi, hứng thú chơi	- Xe kéo, đẩy - Vòng,bóng - Mô hình xe đẩy	4. Kết thúc giờ chơi Cô gõ sắc xô hoặc bật nhạc nhẹ nhàng báo hiệu kết thúc trò chơi. - Nhắc nhở trẻ nhẹ nhàng cất đồ chơi, gọn gàng đúng nơi quy định thoại...)
	TC 2: Cài cúc, khuy		- Trang phục của búp bê có cúc, khuy: Váy áo, mũ, Giày dép, ba lô,...	
	TC 3: Chơi luồn dây,sỏ dây giày		- Bảng trò chơi luồn dây, hột hạt,giày	
	TC4 : Đóng cọc bàn gỗ, kéo xe		Đóng cọc búa bi, con khớp có dây kéo	
d.Nghệ thuật	Tạo hình :Cho trẻ làm quen với bảng và phấn ,giấy bút màu, màu nước,di màu tranh ảnh về chủ đề	- Trẻ biết in màu, cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc - Trẻ biết xem tranh câu chuyện ,chơi với con rối. - Trẻ biết lật mở từng trang sách. - Rèn kỹ năng tư duy, quan sát, ghi nhớ cho trẻ. - Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động tạo sản phẩm	Chuẩn bị màu nước, giấy a4 tranh rỗng về chủ đề, bút màu, giấy màu, hồ dán bàn ghế.	
	- Âm nhạc: Ca múa, chơi với trống chơi với đàn, sắc xô, thanh la		Dụng cụ âm nhạc, trống ,đàn,sắc xô,thanh la	
	Sách chuyện: Xem tranh ảnh , sách báo về chủ đề		Sách chuyện, tranh ảnh, sách ,báo về em búp bê - Tranh ảnh video về hoạt động bé chơi búp bê	

6. Vệ sinh, ăn, ngủ

Nội dung	HOẠT ĐỘNG PHÂN PHỐI VÀO CÁC NGÀY TRONG TUẦN	Ghi chú
Vệ sinh	* Vệ sinh: - Hướng dẫn, hỗ trợ trẻ nhỏ thực hiện các kỹ năng vệ sinh và đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Rèn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách - Nhận biết: tủ đồ dùng cá nhân, tủ ca - Thực hành yêu cầu đơn giản của cô	
Ăn	* Ăn: - Trò chuyện với trẻ về các thức ăn khác nhau trong chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ - Trò chuyện về một số thói quen, nề nếp tốt trong ăn uống. + Thực hành mời cô và các bạn trước khi ăn - Tổ chức giờ ăn cho trẻ tạo cảm giác ngon miệng trước khi ăn bằng bài hát, đồng dao... - Tổ chức cho trẻ ăn phải đảm bảo vệ sinh sạch sẽ. - Giáo dục trẻ mời cô, mời bạn trước khi ăn. - Hướng dẫn trẻ cầm thìa bằng tay phải, tay trái giữ bát, khi ăn không làm rơi vãi thức ăn	
Ngủ	- Đảm bảo luôn có giáo viên thức trực trưa, bao quát trẻ trong giờ ngủ, thường xuyên điều chỉnh tư thế nằm ngủ cho trẻ, kiểm soát và điều chỉnh nhiệt độ trong phòng ngủ. - Cho trẻ ngủ đủ thời gian và sâu giấc. - Dạy trẻ làm quen thực hành ngủ trưa đúng theo quy định. - Giúp cô sắp xếp gối ngủ rèn cho trẻ tự lên giường ngủ - Cho trẻ nghe nhạc, tránh tiếng ồn cho trẻ ngủ	

7. Chơi tập theo ý thích buổi chiều

	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
	Ngày 11/11/2024	Ngày 12/11/2024	Ngày 13/11/2024	Ngày 14/11/2024	Ngày 15/11/2024	Ngày 16/11/2024	
Tuần n 1	- Cùng cô hát và làm quen bài hát “Phích nước” * Trò chuyện nhận biết về an toàn khi vui chơi *VS trả trẻ	* Trò chuyện với trẻ về chủ đề an toàn khi vui chơi * Rèn kỹ năng bê ghế, xếp ghế đúng nơi quy định *Vệ sinh trả trẻ	* Cho trẻ xem và trò chuyện về các video ,hình ảnh về các hành vi đúng sai về chủ đề an toàn * Hoạt động chơi * Vệ sinh trả trẻ	* Nghe cô đọc các bài thơ,câu chuyện ,câu đố về chủ đề *Chơi tự do *VS trả trẻ	Nhận biết các khu vực nguy hiểm khi vui chơi ở sân trường * Chơi các góc *Vệ sinh trả trẻ	* Lao động – dọn vệ sinh *Liên hoan văn nghệ nêu gương bé ngoan. *Vệ sinh trả trẻ	

THƯ GỬI PHỤ HUYNH

Kính gửi: Quý phụ huynh,

Nhằm giúp các bé có thêm những kỹ năng và kiến thức cần thiết về an toàn khi vui chơi, lớp NT1 xin thông báo tới Quý phụ huynh về kế hoạch thực hiện chủ đề nhánh “An toàn khi vui chơi” cho các bé độ tuổi từ 24 đến 36 tháng. Chúng tôi tin rằng việc dạy trẻ nhận thức được những kiến thức kỹ năng an toàn cho trẻ khi vui chơi là vô cùng quan trọng. Vì vậy chúng tôi xin được gửi kế hoạch hoạt động của các con với chủ đề nhánh " An toàn khi vui chơi" trong thời gian từ ngày 11/11 đến ngày 16/11 với mục tiêu giúp trẻ phát triển toàn diện cho trẻ. Với chủ đề nhánh “ An toàn khi vui chơi” các bé sẽ được tìm hiểu về tên gọi, đặc điểm nhận biết các vật dụng nguy hiểm, cách phòng tránh.

Các con sẽ nhận biết và ghi nhớ :

- Trẻ gọi tên một số khu vực chơi nguy hiểm
- Cách nhận biết đồ vật, hành động nguy hiểm

Ở trường các con sẽ được:

- Tham gia hoạt động : Nhận biết, cách phòng tránh các khu vực nguy hiểm, đồ vật nguy hiểm, hành động nguy hiểm khi vui chơi
- Tham gia các trò chơi giáo dục, sáng tạo như: nặn phao bơi, cách sử dụng các đồ dùng đồ chơi đúng cách đảm bảo an toàn.
- Thực hành các kỹ năng chỉ tay nói nguy hiểm khi nhìn thấy đồ vật mất an toàn, cách thông báo cho người xung quanh khi thấy có hành động nguy hiểm, khu vực nguy hiểm xảy ra khi vui chơi
- Học các bài hát, bài thơ và nghe các câu chuyện về chủ đề
- Và còn nhiều hoạt động thú vị khác nữa.

Để giúp các con có được những trải nghiệm thú vị và bổ ích, kính mong phụ huynh ở nhà:

- Trò chuyện với con về các khu vực, các hành động nguy hiểm tên gọi, đặc điểm, cách sử dụng các đồ dùng để đảm bảo an toàn .Cùng con nhận biết các hành vi gây mất an toàn trong khi vui chơi.
- Cho con xem và nhận biết tranh ảnh video về các đồ dùng đồ chơi nguy hiểm. Con sẽ luôn cảm thấy hứng thú và thích được tới lớp hơn.
- Động viên con ôn/biểu diễn các bài thơ, chuyện, bài hát đã được học ở lớp.

Cuối chủ đề:

Các con sẽ có một buổi tổng kết, rất mong bố mẹ bố trí thời gian tới tham dự cùng các con và có thể đăng kí làm tình nguyện viên chia sẻ với các con hiểu biết về các khu vực loại đồ dùng, đồ chơi nguy hiểm hay hướng dẫn cho các con kỹ năng cơ bản khi vui chơi... Các con cũng sẽ luôn có cảm xúc tốt, tự hào vì bố mẹ luôn đồng hành với con trong các hoạt động của lớp mình.

Trân trọng cảm ơn sự quan tâm và hợp tác của Quý phụ huynh!

PHẦN 1: MỞ CHỦ ĐỀ

- Giáo viên trò chuyện về các vật dụng nguy hiểm, cho trẻ xem video, nghe kể chuyện, hát các bài về chủ đề “An toàn khi vui chơi”

* Câu hỏi trẻ đã biết:

- Ở lớp, trường con biết những khu vực, vật dụng nguy hiểm nào ?
- Con làm gì để phòng tránh những khu vực, vật dụng nguy hiểm khi vui chơi ?

* Câu hỏi trẻ muốn biết?

- Đây là cái gì?
- Đặc điểm nhận biết khu vực, vật dụng nguy hiểm khi vui chơi là gì?
- Cách sử dụng đồ dùng đồ chơi đúng cách và an toàn ?
- Cách nhận biết và phòng tránh các hành động nguy hiểm khi vui chơi
- Cô và trẻ thống nhất nội dung « An toàn khi vui chơi » trong 1 tuần

I. MẠNG NỘI DUNG

Tên gọi, đặc điểm
đồ dùng- khu vực
chơi nguy hiểm



An toàn khi vui chơi



Các khu vực, hành động
nguy hiểm không an toàn
khi vui chơi



Cách đảm bảo an
toàn khi vui chơi



II.MẠNG HOẠT ĐỘNG

Hoạt động chơi:

Góc hoạt động với đồ vật: Lắp ghép, chắp ghép hình từ các khối gỗ, xếp khu vực an toàn, ghép tranh, bù chỗ còn thiếu, so hình, đồ dùng đồ chơi. Bé chọn và phân biệt màu, Bé chơi thả hình. Cảm nhận của bé, Nhận biết hành vi đúng sai, Nhận biết khu vực - đồ dùng - đồ chơi an toàn

Góc vận động: Chơi thả bóng, chơi bập bênh, chơi xe đẩy, chơi với vòng, bé chơi cài khuy, luồn dây, khâu hạt, cài cửi cúc áo

Góc Nghệ thuật: - nặn phao bơi, chơi với đất nặn. Hát và vận động bài hát “Phích nước”. Bé xem sách tranh, sách vải về chủ đề

Góc phân vai: Bé chơi nấu ăn, chơi bế em, ru em ngủ, cho em ăn, cho em đi dạo

Hoạt động học:

PTTC: VĐT:Xếp chồng 6-8 khối

PTNT: Phân biệt màu xanh - màu vàng

NBTN: Nhận biết trơn (nhẵn) - xù xì

PTNN: KTTN: Chú vịt xám

PTTCKNXH: ÂN:VĐ: Phích nước

TH: Nặn phao bơi (M)

Hoạt động ngoài trời:

- Quan sát: Nhà bóng, khu vực lan can cổng trường, sân trường

,dòng chảy của nước, trơn- nhẵn, sự đổi màu của nước...

+ TC: Thi xem ai nhanh , hãy chọn đúng, con đường an toàn, làm theo chỉ dẫn, dung dăng dung dẻ, ai đang

Hoạt động khác:

- Chơi và hoạt động theo ý thích ở các góc:
- Nghe đọc thơ hoặc kể truyện về chủ đề
- Xem video bài hát ôn luyện các bài hát, vận động theo bài hát
- Luyện tập làm vệ sinh cá nhân: đi vệ sinh đúng nơi quy định
- Trò chuyện về một số đồ dùng đồ chơi, hành động nguy hiểm khi vui chơi
- Rèn kỹ năng bẻ ghế, xếp ghế đúng nơi quy định

PHẦN 2: THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG

Thứ 2 ngày 11 tháng 11 năm 2024

- Lĩnh vực: PTTC

- Đề tài: VDT:Xếp chồng 6-8 khối

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tập các cử động bàn tay, ngón tay, xếp chồng từ 6 - 8 khối
- Trẻ biết xếp chồng bằng các vật liệu khác nhau

2. Kỹ năng

- Rèn cho trẻ các cử động của bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt.
- Rèn kỹ năng khéo léo, kỹ năng xếp chồng cho trẻ.
- Rèn kỹ năng xếp chồng 6 - 8 khối chồng khít, không bị đổ, kỹ năng xếp cạnh sát nhau .

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động, thích thú với sản phẩm của mình tạo ra.

II.Chuẩn bị

1.Đồ dùng của cô:

- Khối hộp màu xanh - đỏ - vàng
- Nhạc bài hát: Em búp bê

2. Đồ dùng của trẻ :

- Khối hộp màu xanh - đỏ - vàng đủ cho trẻ hoạt động.

III. Tiến hành:

***Hoạt động 1: Cùng bé xếp chồng**

- Cô và trẻ hát bài “ Em búp bê”
- Cô cùng trẻ lên xe tới nhà bạn búp bê

***Hoạt động 2: Dạy trẻ “ Xếp chồng 6-8 khối”**

- Cô dẫn dắt giới thiệu vào bài

- Cô và các con đến nhà búp bê chơi, búp bê tặng cho cô và mỗi bạn 1 món quà đấy. Chúng mình hãy cầm quà về chỗ ngồi nào?

- Cô cùng trẻ mở quà

- Cô cho trẻ quan sát mô hình nhà bạn Búp Bê.

+Ngôi nhà của bạn búp bê được tạo thành bằng cách nào?

- Để biết cách xếp tạo thành ngôi nhà các con hãy chú ý cô hướng dẫn nhé!

- Cô làm mẫu lần 1 (Không phân tích)

- Cô làm mẫu lần 2: Cô cầm khối màu đỏ bằng các ngón tay cô đặt xuống mặt sàn, tiếp cô cầm khối màu vàng cô xếp chồng lên khối gỗ màu cứ thế cô xếp xen kẽ chồng khít lên nhau 2 màu đỏ, vàng cuối cùng cô chọn khối màu xanh tam giác làm mái. Thế là cô đã xếp chồng xong nhà cho bạn búp bê bằng những khối gỗ rồi,

- Ngoài xếp nhà cho bạn bằng gỗ còn có rất nhiều vật liệu khác để xếp nhà cho bạn ấy, chúng mình cùng quan sát cô xếp với gạch, hộp sữa, hộp thạch nhé.

- Cô xếp với các vật liệu khác cho trẻ quan sát

- Hỏi ý tưởng của trẻ:

+ Để xếp được ngôi nhà con dùng vật liệu gì?

+ Con xếp như nào?

***Hoạt động 3: Trẻ thực hiện**

- Cô cho trẻ xếp nhà cho bạn búp bê bằng các vật liệu khác nhau

- Cô quan sát và giúp đỡ trẻ hoàn thành sản phẩm

+ Con đang làm gì đó?

+ Con xếp nhà bạn búp bê bằng gì?

+ Con xếp như thế nào?

+ Các con vừa được làm gì nhỉ?

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình của bạn. Khi chơi không được ném đồ chơi, tranh nhau đồ chơi.

Đó là những hành động nguy hiểm không được làm các con nhớ chưa nào?

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 3 ngày 12 tháng 11 năm 2024

- Lĩnh vực: PTNT

- Đề tài: Phân biệt màu xanh - màu vàng

I. Mục đích - Yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ phân biệt được màu vàng , màu xanh của các loại đồ dùng.
- Trẻ phân biệt được màu vàng ,màu xanh của một số đồ dùng đồ chơi.

2. Kỹ năng.

- Trẻ gọi đúng tên màu vàng, màu xanh và biết chọn màu theo yêu cầu của cô.
- Có kỹ năng cất và lấy đồ chơi theo yêu cầu của cô
- Rèn kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ định.

3. Thái độ.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.
- Biết lấy cất đồ dùng gọn gàng đúng nơi quy định.

II. Chuẩn bị.

1. Đồ dùng của cô:

- Lô tô kéo, hộp đựng kéo, ổ điện, phích điện màu xanh - màu vàng
- Bàn gấp. Nhạc bài hát “Đi chơi”

2. Đồ dùng của trẻ:

- Mỗi trẻ một rô đồ dùng có lô tô kéo, hộp đựng kéo, ổ điện, phích điện màu xanh - màu vàng

III. TIẾN HÀNH

***Hoạt động 1: Ổn định và giới thiệu bài học**

- Cô cho trẻ trò chuyện về chủ đề
- Cô dẫn dắt giới thiệu vào nội dung bài học

*** Hoạt động 2 : Phân biệt màu xanh - màu vàng**

Nhận biết màu xanh.

- Cô tặng cho mỗi trẻ 1 rô đồ dùng
- Yêu cầu trẻ chọn lô tô hình chiếc kéo màu xanh và giơ lên cho cô và đọc lại cùng cô nào
- + Cô còn có gì đây nữa?.
- + Chiếc hộp có màu gì?.
- Cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân đọc to cùng cô 2-3 lần.
- Cô cất chiếc kéo màu xanh vào hộp màu xanh .Cô yêu cầu trẻ chọn kéo và cất kéo vào hộp giống cô
- + Con cất kéo màu gì?

+ Con cất vào hộp màu nào?

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ

Nhận biết màu vàng

- Cô mở tiếp hộp quà

+ Trong hộp quà của cô còn có gì?

+ Ổ điện của cô có màu gì?

+ Ngoài hình ảnh ổ điện màu đỏ cô còn có hình đồ dùng gì màu đỏ nữa?

+ Phích điện của cô có màu gì?

- Các con hãy chọn hình ảnh Phích điện màu đỏ dơ lên đọc to nào

- Cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân trẻ gọi tên “Phích điện màu vàng”

- Trong lớp mình có những đồ dùng đồ chơi nào có màu xanh, màu vàng nữa.

- > Giáo dục: Ở trường học cũng như trong lớp học có rất nhiều khu vực có đồ dùng đồ chơi nguy hiểm như, kéo, ổ điện, dây điện, phích điện những vật dụng và khu vực có điện này rất nguy hiểm các con không được động vào và phải tránh xa các khu vực nguy hiểm đó ra các con nhớ chưa nào?

*** Hoạt động 3: Trò chơi 1: Hãy chọn đúng**

- Cô giới thiệu trò chơi cách chơi, luật chơi

- Luật chơi: Bạn nào chọn sai màu đồ dùng cô yêu cầu bạn đó sẽ bị thua cuộc

- Cách chơi: Cô chuẩn bị cho các con rất nhiều đồ dùng đồ chơi có màu sắc khác nhau. Cô cùng trẻ vừa đi vừa hát bài “Đi chơi”. Khi cô hô to yêu cầu trẻ chọn cho cô đồ dùng màu nào thì trẻ phải chọn đúng đồ dùng màu vàng- hoặc màu xanh cô yêu cầu, bạn nào chọn sai bạn đó sẽ bị thua cuộc.

- Cho trẻ chơi 2 -3 lần.

- Nhận xét tuyên dương trẻ sau mỗi lần chơi.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 4 ngày 13 tháng 11 năm 2024

- Lĩnh vực: PTNT

- Đề tài: Nhận biết trơn(nhấn)- xù xì

I. Mục đích-yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết, phân biệt được trơn nhẵn – xù xì qua các trải nghiệm của cơ quan thị giác,xúc giác da bàn tay, da bàn chân.

2.Kỹ năng:

- Rèn phát triển kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích
- Trẻ biết diễn đạt cảm giác khi chạm vào các bề mặt khác nhau.

3.Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động
- Giáo dục trẻ ý thức được những hành động hay khu vực nguy hiểm cần phải phòng tránh.

II. Chuẩn bị :

1. Đồ dùng của cô

- Vi deo hình ảnh các bạn chơi ngoài sân trường

2. Đồ dùng của trẻ :

- Trang phục sạch sẽ, gọn gàng

II. Cách tiến hành:

***Hoạt động 1 : Trò chuyện cùng bé**

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi “ nu na nu nống”
- Cô cho trẻ chơi 2 lần

***Hoạt động 2 : Nhận biết trơn(nhấn)- xù xì**

***Nhận biết trơn**

- Cô và chúng mình vừa chơi trò chơi gì ?
- Chân sạch hồng hào thì được đánh gì nào ?
- Vậy chân bẩn phải làm sao?
- Cô tạo tình huống :
 - + Có bạn chân bẩn cô dắt vào nhà tắm rửa chân.
 - + Khi vào nhà vệ sinh có nước trơn nên cô bị trượt chân ngã ?

(Cho cả lớp quan sát khi cô bị trơn trượt chân)

- Các con thấy nền nhà tắm như nào ?
- Nền nhà còn có gì mà ướt vậy ?

(Trẻ kể theo ý hiểu khi trẻ quan sát)

- Cô bao quát gợi ý trò chuyện cùng trẻ.

=> Đây là nền nhà vệ sinh lát gạch hoa bóng, trơn. Các con chú ý an toàn khi đi vệ sinh cần đi dép và đi bình tĩnh, không xô đẩy nhau tránh bị trơn ngã rất là nguy hiểm.

***Nhận biết xù xì**

- Cô cho trẻ xem 1 đoạn vi deo các bạn đang chơi ngoài sân

- Chúng mình thấy mặt sân trường như nào ?

- Các bạn chạy và điều gì xảy ra ?

(Trẻ trả lời theo ý hiểu của mình)

=> Mặt sân trường xù xì ,không an toàn ,khi chơi nếu các con chạy nhảy nhanh sẽ bị ngã chảy máu rất là đau.

- Ngoài 2 nơi có bề mặt trơn nhẵn – và xù xì ra các con còn biết những nơi nào nhẵn – xù xì nữa

- Cho trẻ liên hệ thực tế

-> Giáo dục: Khi đi vào những khu vực nhà vệ sinh,xung quanh sân trường có bề mặt trơn nhẵn sẽ rất dễ bị trơn trượt hay mặt sân xù xì (gồ ghề , thô ráp) sẽ làm các con vấp ngã vì vậy các con tuyệt đối không được chạy nhảy hay nô đùa sẽ rất nguy hiểm các con đã nhớ chưa nào!

***Hoạt động 3. Trò chơi: phân loại nhẵn – xù xì**

- Cô giới thiệu trò chơi:

- Cách chơi:Cô chia lớp thành 2 đội đi trên con đường màu đỏ - xù xì, con đường màu vàng trơn nhẵn. Nhiệm vụ của 2 đội sẽ lần lượt đi chân trần trên con đường đỏ- vàng.

- Sau khi vượt qua con đường con nhận thấy con đường màu đỏ như nào?

- Con đường màu xanh thì sao ?

- Cô bao quát hỏi cảm nhận của trẻ sau mỗi lần chơi

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 5 ngày 14 tháng 11 năm 2024

- Lĩnh vực: PTNN

- Đề tài: KTTN: Chú vịt xám

I. Mục đích-yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết tên truyện, tên các nhân vật trong truyện.
- Trẻ hiểu nội dung truyện.

2. Kỹ năng

- Rèn trẻ nói to- rõ ràng, đủ câu.
- Rèn trẻ ghi nhớ có chủ đích.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

II.Chuẩn bị

1.Đồ dùng của cô:

- Tranh câu chuyện: “Chú vịt xám”
- Bài hát ‘Đàn vịt con’.

- Video truyện : “Chú vịt xám”

2. Đồ dùng của trẻ :

- Trang phục đầu tóc gọn gàng

III. Cách tiến hành:

***Hoạt động 1 : Gây hứng th**

- Cô và trẻ cùng hát bài “Đàn vịt con”
- Cô và các con vừa hát bài gì?
- Trong bài hát nói về con gì ?
- Đúng rồi bài hát nói về đàn vịt con đi chơi theo mẹ.
- Có một câu chuyện nói về chú vịt rất hay, bây giờ các con về chỗ ngồi nghe cô kể câu chuyện ‘’ Chú vịt xám’’nhé.

***Hoạt động 2: KTTN: “Chú vịt xám”**

- Cô giới thiệu tên câu truyện.
- Cô kể cho trẻ nghe lần 1 kết hợp cử chỉ, điệu bộ.
- Cô giảng nội dung câu chuyện : Trẻ hiểu nội dung câu chuyện: Vịt mẹ dẫn đàn vịt con đi chơi. Nhưng Vịt Xám mãi chơi quên lời mẹ dặn, tách ra chơi một mình,tỷ nữa bị Cáo ăn thịt. May có Vịt mẹ đến cứu kịp thời cho nên Vịt Xám thoát chết. Từ đó trở đi chú luôn vâng lời mẹ.
- Cô kể chuyện lần 2 + kết hợp tranh minh họa.

*** Đàm thoại :**

- + Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì ?
- + Trong truyện có những con vật gì ?
- + Trước khi đi chơi, vịt mẹ đã dặn vịt con những gì?
- + Ai đã quên lời mẹ dặn,Vịt Xám đi đâu?và nhìn thấy gì?
- + Ai đã nghe thấy vịt xám kêu và nó nói gì?
- Ai đã cứu được Vịt Xám.?

* Giáo dục: Chú Vịt Xám vì mãi chơi không nghe lời mẹ dặn nên tý nữa bị Cáo ăn thịt. Các con phải vâng lời bố, mẹ, ông, bà. Các con nhỏ khi được bố mẹ, người lớn cho chơi đi siêu thị, công viên... các con phải nhớ đi cùng bố mẹ, người lớn không được đi một mình và không đi theo người lạ sẽ bị lạc đấy, các con nhớ chưa nào.

***Hoạt động 3: Chương trình những bông hoa nhỏ**

- Cho trẻ nghe lại câu truyện “Chú vịt xám” trên máy tính

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 6 ngày 15 tháng 11 năm 2024

- Lĩnh vực: PTTCKNXH - TH

- Đề tài: Nặn phao bơi (M)

I. Mục đích-yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết làm các thao tác bóp đất, chia đất, lăn dọc, nôi 2 đầu tạo thành phao bơi.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng lăn dọc viên đất để tạo ra sản phẩm

- Bước đầu có kỹ năng phòng tránh đuối nước khi đi bơi cùng bố mẹ.

3. Thái độ

- Trẻ tích cực hoạt động, yêu sản phẩm của mình tạo ra

II. Chuẩn bị:

1. Đồ dùng của cô:

- Phao bơi thật, mẫu nặn của cô, đất nặn, bảng con

2. Đồ dùng cháu:

- Đất nặn, bảng con cho trẻ, khăn lau,

III .Cách tiến hành

Hoạt động 1: Quan sát và đàm thoại

- Cô và trẻ hát bài “ Đi chơi “

- Các con được bố mẹ cho đi chơi ở những đâu?

- Đúng rồi trời nắng ,nóng các con được bố mẹ cho đi tắm biển, đi bơi. Khi đi bơi cùng bố mẹ để an toàn trong khi tập bơi , các con cần có phao bơi để dễ dàng hơn khi tập luyện. Hôm nay cô Huệ hướng dẫn chúng mình nặn phao bơi nhé.

Hoạt động 2: Dạy trẻ nặn phao bơi (M)

- Cô cho trẻ chuyền tay nhau xem mẫu nặn phao bơi.

- Trẻ nhận xét, màu sắc, đặc điểm của phao bơi.

(Tổ, nhóm, cá nhân nói)

- Cô nặn mẫu lần 1 không phân tích
- Cô nặn mẫu 2l-PTCN: Tay phải là tay cầm thìa cô cầm đất nặn bót đất cho đất mềm ra. Cô chia đất thành nhiều phần, cô lấy 1 phần đất nặn đặt lên bàn, tay trái là tay cầm bát cô giữ bằng, cô đặt đất nặn trong lòng bàn tay phải lăn dọc đất nặn, cô lăn đi, lăn lại, cô chỉ lăn đất trong lòng bàn tay, những ngón tay cong lên rồi cô uốn cong và dính 2 đầu đất nặn lại với nhau thành chiếc phao bơi
- Cô làm mẫu lần 3 Cho trẻ làm động tác mô phỏng lăn dọc cùng cô
- Hỏi trẻ nặn cái gì?

* Trẻ thực hiện:

- Trẻ lấy rổ đồ dùng về ngồi vòng cung tự nặn cô quan sát và hướng lái trẻ
- Khi trẻ thực hiện cô hỏi trẻ con đang nặn cái gì?

Hoạt động 3: Đánh giá sản phẩm

- Cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày
- Cho trẻ nhận xét bài của mình và của bạn
- Cô nhận xét tuyên dương cả lớp

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 7 ngày 16 tháng 11 năm 2024

- Lĩnh vực: PTNT**
- Đề tài: KNVD: Phích nước**
- NH: Cẩn thận bị bỏng**
- TCAN: Tai ai tình**

I. Mục đích-yêu cầu

1.Kiến thức.

- Trẻ thuộc lời bài hát, biết kết hợp vỗ đệm theo phách khi hát.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng vỗ đệm cho trẻ.

3. Thái độ.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Yêu quý ngôi nhà của mình.

II. Chuẩn bị.

1. Chuẩn bị của cô:

- Nhạc bài hát : Phích nước, cẩn thận bị bỏng
- Xắc xô, trống.

2.Chuẩn bị của trẻ :

- Trang phục đầu tóc gọn gàng

III. Tiến hành:

***Hoạt động 1 :TCÂN :Tai ai tinh**

- Cô giới thiệu trò chơi: Nhảy theo nhạc
- Cô nói luật chơi,cách chơi
- Cách chơi: + Cô mở nhạc nhanh trẻ nhảy nhanh
+ Cô mở nhạc chậm trẻ nhảy chậm
- Luật chơi: Nếu chúng mình làm sai, không giống cô thì chúng mình sẽ bị phạt một điệu nhảy.
- Cô cho trẻ chơi 2 lần (sửa sai cho trẻ)

***Hoạt động 2 : Dạy KNVD :Phích nước**

- Cô cho trẻ nghe một đoạn nhạc trong bài hát : «Phích nước»
Trẻ nghe và đoán tên bài hát.
- Cô cho trẻ hát lại bài hát: “Phích nước”2 lần.
- Cô sửa sai, khuyến khích trẻ.
- Để cho bài hát này hay hơn thì khi hát con sẽ kết hợp với vận động nào?
- Cô mời một vài trẻ hát kết hợp vận động.
- Cô giới thiệu vận động : vỗ đệm theo phách
- Cô hát và vỗ lần 1: không phân tích
- Lần 2 : Cô phân tích cách vỗ: Chuẩn bị cô đưa hai tay về phía trước lòng bàn tay hướng vào nhau. Khi hát cô vỗ tay liên tiếp từ đầu cho đến cuối lời bài hát.
- Trẻ thực hiện
- + Cô cho trẻ hát và vỗ đệm cùng cô 2-3 lần
- + Cô cho trẻ vỗ kết hợp dụng cụ âm nhạc theo hình thức tổ, nhóm cá nhân.
- + Cô động viên, sửa sai, khuyến khích trẻ .

***Củng cố:-** Cô vừa dạy các con vận động gì?

***Hoạt động 3: Hát nghe “Cẩn thận bị bỏng”**

- Cô giới thiệu tên bài hát

- Cô hát trẻ nghe lần 1 cử chỉ điệu bộ.
- Cô hát lần 2 kết hợp với vận động.
- Hỏi trẻ tên bài hát.
- Trẻ hát hưởng ứng và vận động cùng cô.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

HIỆU PHÓ CM DUYỆT

TTCM DUYỆT

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

Đào Thị Hương

Đào Thị Lan

Đào Thị Huệ

